

Số : 01/NQ-ĐHCĐ

Quy Nhơn, ngày 30 tháng 06 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC BÌNH ĐỊNH**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định năm 2021, ngày 25/06/2021.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản trị năm 2020

**BẢNG KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

TT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% thực hiện so	
					Kế hoạch	Cùng kỳ
1	Sản lượng bán ra - Gạo - Sản lát	Tấn Tấn	60.000 -	98.610 990	164,35 -	142,31 -
2	Doanh thu	Tỷ đ	550	1.159	210,73	156,41
3	Kim ngạch XK	1.000 USD	22.608	47.003	207,90	166,97
4	Nộp ngân sách	Tỷ đ	1,2	4,58	381,67	220,18
5	Lợi nhuận	Tỷ đ	5,0	20,4	408,00	407,27
6	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	12,50	51,0	408,00	407,27
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đ/cổ phần	1.000	4.079	408,00	407,27

**Điều 2.** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu chính:

- Mua vào:                      Lúa gạo quy gạo      67.000 tấn
- Bán ra:                        Lúa gạo quy gạo      63.000 tấn
- Doanh thu:    680 tỷ đồng

- Lợi nhuận: 7,762 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: theo quy định của pháp luật
- Cổ tức (vốn điều lệ 40,0 tỷ đ): 9,7% (970 đ/cổ phần)

- Tiếp tục thực hiện đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, nhà kho tại các đơn vị, Chi nhánh Công ty.

**Điều 3.** Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty năm 2020.

**Điều 4.** Thông qua báo cáo kiểm toán độc lập của Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại TP. Hồ Chí Minh năm 2020.

**Điều 5.** Thông qua phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm 2019: 2.077.140.105 đ
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020: 16.298.158.590 đ
- Tổng cộng: 18.375.298.695 đ**

STT	Nội dung	Tỷ lệ (%)	Tiền (đ)
1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	22,22	4.082.301.250
	+ Quỹ khen thưởng		4.000.000.000
	+ Quỹ phúc lợi		82.301.250
2	Trích quỹ khen thưởng người quản lý	3,53	648.000.000
3	Chi trả cổ tức: 3.400 đ/cổ phần (34%/vốn điều lệ)	74,01	13.600.000.000
4	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	0,24	44.997.445
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100,00</b>	<b>18.375.298.695</b>

- Không trích quỹ đầu tư phát triển.
- Chi phí các hoạt động từ thiện, xã hội sử dụng từ nguồn quỹ phúc lợi

**Điều 6.** Thông qua Quỹ thù lao thực hiện năm 2020, kế hoạch năm 2021 của người quản lý không chuyên trách:

T T	Chức danh	Số người	Mức thù lao (đ/ng/th)	Năm 2020		Năm 2021
				Tổng mức thù lao kế hoạch	Tổng mức thù lao thực hiện	Tổng mức thù lao kế hoạch
1	Thành viên HĐQT	04	4.000.000	192.000.000	160.000.000	192.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	01	3.000.000	36.000.000	36.000.000	36.000.000
3	Thành viên BKS	02	2.000.000	48.000.000	48.000.000	48.000.000
4	Thư ký HĐQT	01	1.000.000	12.000.000	12.000.000	12.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>08</b>		<b>288.000.000</b>	<b>256.000.000</b>	<b>288.000.000</b>



**Điều 7.** Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Giao HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán uy tín, đủ điều kiện theo quy định thực hiện báo cáo tài chính năm 2021 (trong danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Bộ Tài chính công bố); ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng kiểm toán.

Danh sách doanh nghiệp kiểm toán lựa chọn:

- + Công ty Ernst & Young Việt Nam;
- + Công ty PricewaterhouseCoppers Việt Nam;
- + Công ty Deloitte Việt Nam;
- + Công ty KPMG Việt Nam.

**Điều 8.** Thông qua miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2018-2022) đối với bà Tô Thị Mỹ Hòa.

**Điều 9.** Kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2018-2022).

Danh sách trúng cử gồm có:

1. Bà Trần Thị Thu Nguyệt                      3.531.240 cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %

**Điều 10.** Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát có trách nhiệm thực hiện những công việc được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định năm 2021 giao trong nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

- UBCKNN (IDS);
- Sở GD&ĐT HN (CIMS);
- Cổ đông (website);
- HĐQT, Ban TGD,
- Ban KS;
- VP Công ty, ĐVTT;
- Lưu: TK HĐQT (3 bản).



*Hà Thanh Định*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

---

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC BÌNH ĐỊNH NĂM 2021**

**Thời gian:** 13h30, ngày 25/06/2021

**Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định,  
số 557 Trần Hưng Đạo, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

**I. Thành phần tham dự**

- Thành viên Hội đồng quản trị
- Thành viên Ban Tổng giám đốc
- Thành viên Ban Kiểm soát
- Các cổ đông, đại diện cổ đông

**II. Điều kiện tổ chức đại hội:**

- Cổ đông và đại diện tại thời điểm khai mạc Đại hội sở hữu/đại diện 3.531.240 cổ phần, chiếm tỷ lệ 88,28% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định. Đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định Luật Doanh nghiệp 2020 (> 50%)

**III. Chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội:**

**1. Ban Chủ tọa:**

- |                         |               |                 |
|-------------------------|---------------|-----------------|
| - Ông Hà Thanh Đính     | Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa Đại hội |
| - Ông Phạm Văn Nam      | Ủy viên HĐQT  |                 |
| - Ông Nguyễn Phan Quang | Ủy viên HĐQT  |                 |

**2. Thư ký:**

- Bà Trần Thị Thu Nguyệt

**3. Ban kiểm phiếu biểu quyết/bầu cử**

- Ông Trần Anh Vương
- Bà Huỳnh Thị Thắm

*Đại hội biểu quyết thông qua:*

- |                           |           |                               |
|---------------------------|-----------|-------------------------------|
| - <i>Tán thành:</i>       | 3.531.240 | <i>cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %</i> |
| - <i>Không tán thành:</i> | 0         | <i>cổ phần, Tỷ lệ 0 %</i>     |
| - <i>Không có ý kiến:</i> | 0         | <i>cổ phần, Tỷ lệ 0 %</i>     |

**IV. Những nội dung thảo luận và kết quả biểu quyết thông qua:**

**1. Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội**

*Đại hội biểu quyết thông qua:*

- |                     |           |                               |
|---------------------|-----------|-------------------------------|
| - <i>Tán thành:</i> | 3.531.240 | <i>cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %</i> |
|---------------------|-----------|-------------------------------|



- Không tán thành: 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %

## 2. Thông qua nội dung chương trình Đại hội:

- Báo cáo kết quả SXKD, công tác quản trị năm 2020, kế hoạch 2021;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty và Kiểm toán độc lập năm 2020;
- Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020;
- Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2020 và kế hoạch 2021;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021;
- Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

Đại hội biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 3.531.240 cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %
- Không tán thành: 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %

## 3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị năm 2020

**BẢNG KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

TT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% thực hiện so	
					Kế hoạch	Cùng kỳ
1	Sản lượng bán ra					
	- Gạo	Tấn	60.000	98.610	164,35	142,31
	- Sắn lát	Tấn	-	990	-	-
2	Doanh thu	Tỷ đ	550	1.159	210,73	156,41
3	Kim ngạch XK	1.000 USD	22.608	47.003	207,90	166,97
4	Nộp ngân sách	Tỷ đ	1,2	4,58	381,67	220,18
5	Lợi nhuận	Tỷ đ	5,0	20,4	408,00	407,27
6	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	12,50	51,0	408,00	407,27
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đ/cổ phần	1.000	4.079	408,00	407,27

Đại hội biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 3.531.240 cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %
- Không tán thành: 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %

## 4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu chính

- Mua vào: Lúa gạo quy gạo 67.000 tấn

- Bán ra: Lúa gạo quy gạo 63.000 tấn
- Doanh thu: 680 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 7,762 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: theo quy định của pháp luật
- Cổ tức (vốn điều lệ 40,0 tỷ đ): 9,7% (970 đ/cổ phần)
- Tiếp tục thực hiện đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, nhà kho tại các đơn vị, Chi nhánh Công ty

Đại hội biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 3.531.240 cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %
- Không tán thành: 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %

#### 5. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty năm 2020.

Đại hội biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 3.531.240 cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %
- Không tán thành: 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %

#### 6. Thông qua báo cáo kiểm toán độc lập của Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại TP. Hồ Chí Minh năm 2020.

Đại hội biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 3.531.240 cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %
- Không tán thành: 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %

#### 7. Thông qua phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm 2019: 2.077.140.105 đ
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020: 16.298.158.590 đ
- Tổng cộng: 18.375.298.695 đ**

STT	Nội dung	Tỷ lệ (%)	Tiền (đ)
1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	22,22	4.082.301.250
	+ Quỹ khen thưởng		4.000.000.000
	+ Quỹ phúc lợi		82.301.250
2	Trích quỹ khen thưởng người quản lý	3,53	648.000.000
3	Chi trả cổ tức: 3.400 đ/cổ phần (34%/vốn điều lệ)	74,01	13.600.000.000



4	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	0,24	44.997.445
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100,00</b>	<b>18.375.298.695</b>

- Không trích quỹ đầu tư phát triển.

- Chi phí các hoạt động từ thiện, xã hội sử dụng từ nguồn quỹ phúc lợi

*Đại hội biểu quyết thông qua:*

- *Tán thành:* 3.531.240 cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %
- *Không tán thành:* 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %
- *Không có ý kiến:* 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %

**8. Thông qua Quỹ thù lao thực hiện năm 2020, kế hoạch năm 2021 của người quản lý không chuyên trách.**

T T	Chức danh	Số người	Mức thù lao (đ/ng/th)	Năm 2020		Năm 2021
				Tổng mức thù lao kế hoạch	Tổng mức thù lao thực hiện	Tổng mức thù lao kế hoạch
1	Thành viên HĐQT	04	4.000.000	192.000.000	160.000.000	192.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	01	3.000.000	36.000.000	36.000.000	36.000.000
3	Thành viên BKS	02	2.000.000	48.000.000	48.000.000	48.000.000
4	Thư ký HĐQT	01	1.000.000	12.000.000	12.000.000	12.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>08</b>		<b>288.000.000</b>	<b>256.000.000</b>	<b>288.000.000</b>

*Đại hội biểu quyết thông qua:*

- *Tán thành:* 3.531.240 cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %
- *Không tán thành:* 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %
- *Không có ý kiến:* 0 cổ phần, Tỷ lệ 0 %

**9. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.**

Giao HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán uy tín, đủ điều kiện theo quy định thực hiện báo cáo tài chính năm 2021 (trong danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Bộ Tài chính công bố); ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng kiểm toán.

Danh sách doanh nghiệp kiểm toán lựa chọn:

- + Công ty Ernst & Young Việt Nam;
- + Công ty PricewaterhouseCoppers Việt Nam;
- + Công ty Deloitte Việt Nam;
- + Công ty KPMG Việt Nam.

*Đại hội biểu quyết thông qua:*

- *Tán thành:* 3.531.240 *cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %*
- *Không tán thành:* 0 *cổ phần, Tỷ lệ 0 %*
- *Không có ý kiến:* 0 *cổ phần, Tỷ lệ 0 %*

**10. Thông qua miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2018-2022) đối với bà Tô Thị Mỹ Hòa.**

*Đại hội biểu quyết thông qua:*

- *Tán thành:* 3.531.240 *cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %*
- *Không tán thành:* 0 *cổ phần, Tỷ lệ 0 %*
- *Không có ý kiến:* 0 *cổ phần, Tỷ lệ 0 %*

**11. Thông qua Quy chế bầu cử và danh sách ứng cử/đề cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2022.**

Danh sách ứng cử/đề cử:

1. Bà Trần Thị Thu Nguyệt Sinh năm 1976

*Đại hội biểu quyết thông qua:*

- *Tán thành:* 3.531.240 *cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %*
- *Không tán thành:* 0 *cổ phần, Tỷ lệ 0 %*
- *Không có ý kiến:* 0 *cổ phần, Tỷ lệ 0 %*

**12. Kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2018-2022):**

Căn cứ biên bản kiểm phiếu bầu cử, danh sách trúng cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2022 gồm các ông bà:

1. Bà Trần Thị Thu Nguyệt 3.531.240 cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %

**13. Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.**

*Đại hội biểu quyết thông qua:*

- *Tán thành:* 3.531.240 *cổ phần, Tỷ lệ 100,0 %*
- *Không tán thành:* 0 *cổ phần, Tỷ lệ 0 %*
- *Không có ý kiến:* 0 *cổ phần, Tỷ lệ 0 %*

Đại hội bế mạc lúc 17h00 cùng ngày.

Biên bản kết thúc./.

**CHỦ TỌA**



**THƯ KÝ**

*Trần Thị Thu Nguyệt*



Số: 05/ĐH-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 22 tháng 06 năm 2021

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Tất cả các cổ đông và đại diện tham dự Đại hội đồng cổ đông đều được nhận 01 Phiếu biểu quyết (màu đỏ) dùng để biểu quyết các nội dung được trình ra tại đại hội và 01 Phiếu bầu cử (màu trắng) dùng để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

Các phiếu đều có ghi rõ số cổ phần mà quý cổ đông sở hữu, đại diện.

Sau khi trình bày tất cả các nội dung cần thông qua tại Đại hội, Ban Chủ tọa đại hội sẽ dành một khoảng thời gian nhất định cho quý cổ đông tham gia thảo luận.

Cổ đông khi tham gia phát biểu ý kiến, đóng góp, phát biểu theo các nội dung, vấn đề mà Ban Chủ tọa đã trình ra tại Đại hội.

Sau khi Đại hội thảo luận, Ban chủ tọa sẽ tổ chức biểu quyết thông qua các vấn đề trình ra Đại hội bằng phương thức biểu quyết: **Giơ Phiếu biểu quyết**

Trình tự biểu quyết như sau:

- *Tán thành với nội dung vừa được trình;*
- *Không tán thành với nội dung vừa được trình;*
- *Không có ý kiến với nội dung vừa được trình*

Trường hợp cổ đông, đại diện không giơ Phiếu biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó;

Trường hợp giơ Phiếu biểu quyết trong cả ba lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề, thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban TGD;
- BKS, VP Cty, ĐVTT;
- Lưu: VT, TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Hà Thanh Đính

Số: 06/ĐH-HDQT

Quy Nhơn, ngày 22 tháng 06 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD, CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2020**  
**VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

**I/- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:**

Năm 2020, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn. Tình hình xâm nhập mặn ở đồng bằng sông Cửu Long, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, Chính phủ đã tạm dừng và quy định hạn ngạch xuất khẩu gạo từ ngày 24/3 đến 30/4/2020, sự cố mất tờ khai hải quan điện tử của Công ty trên hệ thống thông tin Tổng cục hải quan (số lượng 9.700 tấn gạo, trị giá hơn 4,3 triệu USD).. đã gây đình trệ, thiệt hại rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trước những khó khăn trên, Ban Tổng giám đốc Công ty đã có những giải pháp điều hành đúng đắn, kịp thời, trong đó vai trò người đứng đầu dám ra quyết định và dám chịu trách nhiệm. Trong lúc thị trường xuất khẩu tạm ngừng, đầu ra không có, nhưng đã tận dụng lúc giá nội địa tốt, nguồn cung lớn, quyết liệt đẩy mạnh công tác mua vào. Cung ứng vốn kịp thời cho các đơn vị tập trung thu mua, tập kết chân hàng đầy đủ, đảm bảo cho công tác làm hàng ngay khi cho xuất khẩu lại.

Nhờ ra quyết định đúng, sản lượng gạo xuất khẩu tăng mạnh, đạt gần 99 nghìn tấn, vượt kế hoạch 64%, tăng 42% so năm 2019, mang lại hiệu quả cao, đã khắc phục được toàn bộ thiệt hại, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều vượt kế hoạch đề ra.

Lợi nhuận năm 2020 đạt 20,4 tỷ đồng, vượt kế hoạch 308%, tăng 307% so năm 2019.

**BẢNG KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

TT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% thực hiện so	
					Kế hoạch	Cùng kỳ
1	Sản lượng bán ra - Gạo - Sắn lát	Tấn Tấn	60.000 -	98.610 990	164,35 -	142,31 -
2	Doanh thu	Tỷ đ	550	1.159	210,73	156,41
3	Kim ngạch XK	1.000 USD	22.608	47.003	207,90	166,97
4	Nộp ngân sách	Tỷ đ	1,2	4,58	381,67	220,18
5	Lợi nhuận	Tỷ đ	5,0	20,4	408,00	407,27
6	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	12,50	51,0	408,00	407,27
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đ/cổ phần	1.000	4.079	408,00	407,27



## **II/- Các mặt công tác khác:**

- Công tác tài chính: Tình hình tài chính ổn định, lành mạnh, có mối quan hệ uy tín với các ngân hàng hàng đầu, tiếp cận được nhiều hình thức vay với lãi suất ưu đãi, hạn mức tín dụng cao, đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu về vốn, không bị động về tài chính, tạo ưu thế cạnh tranh. Công tác quản lý, giám sát chặt chẽ, giảm thiểu công nợ khó đòi, tiết giảm các khoản chi phí, thực hiện triệt để tiết kiệm..

- Công tác lao động, tiền lương: các chế độ, chính sách phúc lợi, an toàn vệ sinh lao động, chế độ chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm xã hội thực hiện tốt, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động được đảm bảo.

Việc làm, thu nhập cho người lao động được duy trì, thu nhập được nâng cao. Tiền lương được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo chi trả theo hiệu quả công việc, năng suất lao động đạt hiệu quả cao (291 triệu đồng lợi nhuận/người/năm)

- Công tác an sinh, xã hội: tích cực tham gia các hoạt động an sinh, xã hội tại địa phương, đóng góp xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương; trích 02 ngày lương đóng góp Quỹ ủng hộ đồng bào miền Trung khắc phục hậu quả do bão, lũ và Quỹ phòng chống dịch covid 19 và người dân bị hạn mặn do Tổng công ty Lương thực miền Nam phát động. Tổng số tiền tham gia công tác an sinh, xã hội là 105 triệu đ;

Thăm hỏi, hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khen thưởng cho con em, đoàn viên người lao động có thành tích học tập tốt, hỗ trợ cho nữ lao động nhân ngày phụ nữ 8/3, 20/10.

Với những kết quả đạt được trong năm 2020, Công ty đã vinh dự được Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp tặng thưởng Cờ thi đua vì “đã có thành tích xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua năm 2020”

### **II/-Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và quy chế làm việc của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị đã xây dựng kế hoạch công tác, chương trình làm việc cụ thể theo từng giai đoạn.

- Định kỳ mỗi quý họp 1 lần, các phiên họp có sự tham gia đầy đủ của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và đại diện Ban kiểm soát. Các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

- Hội đồng quản trị công ty thực hiện tốt vai trò quản trị và giám sát toàn diện công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, việc thực hiện các chế độ chính sách của nhà nước, các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông, người lao động và doanh nghiệp.

- Tháng 08/2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị.

### **III- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:**

Những tháng đầu năm 2021, tình hình sản xuất kinh doanh ngành xuất khẩu lương thực gặp rất nhiều khó khăn, giá gạo nội địa biến động bất thường, biên độ biến động lớn, rủi ro cao. Tình hình dịch bệnh Covid 19 vẫn còn diễn biến phức tạp, tình trạng khan hiếm,

thiếu hụt container xuất khẩu, giá cước vận tải hiện đã tăng cao gấp nhiều lần đã ảnh hưởng rất lớn đến việc tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trước những khó khăn trên, Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tiễn, trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua với một số nội dung sau:

- Một số chỉ tiêu chính sản xuất kinh doanh năm 2021

- |                                   |                 |                             |
|-----------------------------------|-----------------|-----------------------------|
| - Mua vào:                        | Lúa gạo quy gạo | 67.000 tấn                  |
| - Bán ra:                         | Lúa gạo quy gạo | 63.000 tấn                  |
| - Doanh thu:                      |                 | 680 tỷ đồng                 |
| - Lợi nhuận:                      |                 | 7,762 tỷ đồng               |
| - Nộp ngân sách:                  |                 | theo quy định của pháp luật |
| - Cổ tức (vốn điều lệ 40,0 tỷ đ): |                 | 9,7% (970 đ/cổ phần)        |

- Thực hiện đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, nhà kho tại các Chi nhánh An Giang, Xí nghiệp CBLTXK Hòa Bình mục tiêu gia tăng năng lực chế biến, nâng cao chất lượng sản phẩm; xúc tiến công tác thương mại, giữ vững và mở rộng thị trường tiêu thụ của Công ty.

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ;
- HĐQT, Ban TGD;
- BKS, VP Cty, ĐVTT;
- Lưu: VT, TC.





Số: 07/ĐH-HĐQT

Qui Nhơn, ngày 22 tháng 06 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua các nội dung sau:

### 1- Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm 2019:	2.077.140.105 đ
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020:	16.298.158.590 đ
<b>Tổng cộng:</b>	<b>18.375.298.695 đ</b>

STT	Nội dung	Tỷ lệ (%)	Tiền (đ)
1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	22,22	4.082.301.250
	+ Quỹ khen thưởng		4.000.000.000
	+ Quỹ phúc lợi		82.301.250
2	Trích quỹ khen thưởng người quản lý	3,53	648.000.000
3	Chi trả cổ tức: 3.400 đ/cổ phần (34%/vốn điều lệ)	74,01	13.600.000.000
4	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	0,24	44.997.445
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100,00</b>	<b>18.375.298.695</b>

- Không trích quỹ đầu tư phát triển.

- Chi phí các hoạt động từ thiện, xã hội sử dụng từ nguồn quỹ phúc lợi

2- Quỹ thù lao thực hiện năm 2020, kế hoạch năm 2021 của người quản lý không chuyên trách:

T T	Chức danh	Số người	Mức thù lao (đ/ng/th)	Năm 2020		Năm 2021
				Tổng mức thù lao kế hoạch	Tổng mức thù lao thực hiện	Tổng mức thù lao kế hoạch
1	Thành viên HĐQT	04	4.000.000	192.000.000	160.000.000	192.000.000

2	Trưởng Ban kiểm soát	01	3.000.000	36.000.000	36.000.000	36.000.000
3	Thành viên BKS	02	2.000.000	48.000.000	48.000.000	48.000.000
4	Thư ký HĐQT	01	1.000.000	12.000.000	12.000.000	12.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>08</b>		<b>288.000.000</b>	<b>256.000.000</b>	<b>288.000.000</b>

### 3- Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021:

Giao HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán uy tín, đủ điều kiện theo quy định thực hiện báo cáo tài chính năm 2021 (trong danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Bộ Tài chính công bố); ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng kiểm toán.

Danh sách doanh nghiệp kiểm toán lựa chọn:

- + Công ty Ernst & Young Việt Nam;
- + Công ty PricewaterhouseCoppers Việt Nam;
- + Công ty Deloitte Việt Nam;
- + Công ty KPMG Việt Nam.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban TGD;
- BKS, VP Cty, ĐVTT;
- Lưu: VT, TC.





Số: 08 /ĐH-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 22 tháng 06 năm 2021

**QUY CHẾ BẦU CỬ**  
**BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018-2022**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

-----

**I- Quy tắc bỏ phiếu:**

Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu bổ sung của BKS là 01 người

Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử bổ sung thành viên BKS được xác định là người có số phiếu bầu cao nhất.

Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Trường hợp bầu cử lần 2, vẫn có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau, thì ứng viên có số cổ phần sở hữu nhiều hơn sẽ được chọn (căn cứ theo danh sách cổ đông đã được Trung tâm chứng khoán Việt Nam chốt ngày 27/04/2021 để thực hiện quyền bỏ phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021)

**II- Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử:**

**1 - Phiếu bầu hợp lệ khi có đủ điều kiện sau đây:**

- Phiếu bầu do Ban Tổ chức phát hành, có dấu treo của Công ty; có tên/mã số cổ đông; tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC.

- Phiếu không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác.

- Phiếu bầu cho ứng viên trong danh sách đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Tổng số cổ phần được bầu phải nhỏ hơn hoặc bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

**2- Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu:**

- Phiếu bầu không do ban Tổ chức phát hành.

- Phiếu ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.

- Phiếu ghi nội dung trên phiếu bầu bằng bút chì.

- Phiếu bầu cho ứng viên ngoài danh sách đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Phiếu có tổng số cổ phần được bầu lớn hơn tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó.

- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong hòm phiếu.

### 3- Phiếu trắng:

- Phiếu không ghi số lượng cổ phần được bầu cho bất kỳ ứng viên nào.

### III- Hướng dẫn ghi phiếu bầu:

Căn cứ **Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết** của mỗi cổ đông, cổ đông có thể bầu dồn toàn bộ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết cho 01 ứng viên, hoặc chia đều/chia từng phần cho 2 hay nhiều ứng viên mà mình muốn bầu (có trong danh sách phiếu bầu) sao cho tổng số cổ phần được bầu phải nhỏ hơn hoặc bằng Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

#### Ví dụ:

Cổ đông tên: A

Mã số biểu quyết: 99

Có số cổ phần sở hữu/đại diện là: 150.000 cổ phần

Đại hội bầu bổ sung 01 thành viên BKS, khi đó cổ đông A sẽ có

**Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là:  $150.000 \times 01 = 150.000$  cổ phần**

Cổ đông A có thể bầu dồn toàn bộ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết cho 01 ứng viên hoặc chia đều/chia từng phần cho 2 hay nhiều ứng viên mà mình muốn bầu (theo danh sách phiếu bầu) sao cho tổng số cổ phần được bầu phải nhỏ hơn hoặc bằng 150.000 cổ phần

STT	Họ và tên	Số cổ phần được bầu
1	Ứng viên B	120.000
2	Ứng viên C	0
3	Ứng viên D	30.000
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>150.000</b>

#### Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, Ban TGD;
- BKS, VP Cty, ĐVTT;
- Lưu: VT, TC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
LƯƠNG THỰC  
BÌNH ĐỊNH  
HÀ THANH ĐÌNH





Số: 01/BC-BKS

Quy Nhơn, ngày 27 tháng 3 năm 2021



**BÁO CÁO CÔNG TÁC KIỂM SOÁT  
NĂM 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 về công tác kiểm soát theo quy định trong năm 2020 như sau:

**I/- Một số hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018-2022 gồm có:

- 1- Ông Nguyễn Quốc Phương Trưởng ban
- 2- Ông Trần Anh Vương, Thành viên
- 3- Bà Tô Thị Mỹ Hòa Thành viên

- Hiện bà Tô Thị Mỹ Hòa đã xin từ nhiệm, thôi công tác Ban kiểm soát từ ngày 01/04/2021.

- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Ban Kiểm soát tham gia kiểm tra, giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của HĐQT, được tạo điều kiện tiếp cận các thông tin, tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

**II/- Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2020:**

**1- Kết quả sản xuất kinh doanh 2020:**

TT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% thực hiện so	
					Kế hoạch	Cùng kỳ
1	Sản lượng bán ra - Gạo - Sản lát	Tấn Tấn	60.000 -	98.610 990	164,35 -	142,31 -
2	Doanh thu	Tỷ đ	550	1.159	210,73	156,41
3	Lợi nhuận	Tỷ đ	5,0	20,4	408,00	407,27
4	Kim ngạch XK	1.000 USD	22.608	47.003	207,90	166,97
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	12,50	51,0	408,00	407,27
6	Nộp ngân sách	Tỷ đ	1,2	4,58	381,67	220,18



## 2- Thẩm định báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2020 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại TP. Hồ Chí Minh, và được đánh giá là trung thực, hợp lý, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

- Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020:

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>TÀI SẢN</b>			
<b>A- TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>127.870.583.521</b>	<b>101.667.152.391</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	31.241.302.193	44.609.151.468
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	0	0
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	11.566.451.141	4.183.251.336
IV. Hàng tồn kho	140	83.235.969.161	52.500.518.087
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	1.826.861.026	374.231.500
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>66.062.472.796</b>	<b>62.335.747.452</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	92.400.000	92.400.000
II. Tài sản cố định	220	58.170.179.280	55.146.757.888
1. Tài sản cố định hữu hình	221	48.848.432.154	45.825.010.762
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	0	0
3. Tài sản cố định vô hình	227	9.321.747.126	9.321.747.126
III. Bất động sản đầu tư	230	0	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	2.900.946.917	2.552.618.850
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	14.102.287	14.102.287
VI. Tài sản dài hạn khác	260	4.884.844.312	4.529.868.427
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>193.933.056.317</b>	<b>164.002.899.843</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>			
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>27.357.757.622</b>	<b>7.975.759.738</b>
I. Nợ ngắn hạn	310	27.357.757.622	7.975.759.738
II. Nợ dài hạn	330	0	0
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>166.575.298.695</b>	<b>156.027.140.105</b>
I. Vốn chủ sở hữu	410	166.575.298.695	156.027.140.105
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	40.000.000.000	40.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	40.000.000.000	40.000.000.000
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	108.200.000.000	108.200.000.000
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	18.375.298.695	7.827.140.105
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	2.077.140.105	3.825.016.704
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	16.298.158.590	4.002.123.401
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	0	0
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>193.933.056.317</b>	<b>164.002.899.843</b>

(Chi tiết Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán được đăng tại trang thông tin điện tử Công ty: [www.bidifood.vn](http://www.bidifood.vn), mục Cổ đông)



### **3- Công tác kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc:**

- Năm 2020, trong điều kiện tình hình sản xuất kinh doanh rất khó khăn, dịch Covid 19 diễn biến phức tạp, tuy nhiên HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã có những giải pháp đúng đắn trong công tác quản trị và điều hành, đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông giao, lợi nhuận đạt 20,4 tỷ đồng, vượt kế hoạch 308%, tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ đạt 51,0%. Các chế độ chính sách lao động, tiền lương, thưởng thực hiện theo đúng quy định của pháp luật lao động, đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, người lao động và cổ đông.

- Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy không có điều gì bất thường trong hoạt động quản trị và điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Tình hình tài chính lành mạnh, công tác quản lý tài chính tốt, bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện triệt để tiết giảm chi phí, tiết kiệm.

- Công ty chấp hành đúng các quy định Pháp luật, đảm bảo tính công khai minh bạch thông tin đại chúng, báo cáo về tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định hiện hành.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- BTGD;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Quốc Phương**



Số: 02/TTr-BKS

Quy Nhơn, ngày 22 tháng 06 năm 2021

**TỜ TRÌNH**  
**MIỄN NHIỆM VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
**(NHIỆM KỲ 2018-2022)**

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018-2022 như sau:

**I/- Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát:**

1. Bà Tô Thị Mỹ Hòa, thành viên Ban kiểm soát: đề nghị xin thôi công tác Ban kiểm soát Công ty vì lý do riêng cá nhân, từ ngày 01/4/2021.

**II/- Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:**

**01 người**

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại điều lệ: 03
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát hiện tại (sau miễn nhiệm): 02
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát cần bầu bổ sung: 01

**III/- Điều kiện đề cử/ứng cử thành viên Ban kiểm soát:**

1/. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông (400.000 cổ phần) trở lên có quyền ứng cử/đề cử 01 ứng viên tham gia bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.

2/. Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty.
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Nơi nhận:**

- Nhu trên;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**THÀNH VIÊN**

**Trần Anh Vương**